

Bản án số: 103 /2019/HSPT
Ngày: 12 – 11 – 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH**

- *Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Đức Long

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Thanh Xuân

Ông Nguyễn Xuân Việt

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Hoàng Thị Thuỷ - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Diệu Thúy - Kiểm sát viên Trung cấp.

Ngày 12 tháng 11 năm 2019 , tại Trụ sở, Toà án nhân dân tỉnh Quảng Bình mở phiên toà phúc thẩm xét xử công khai vụ án Hình sự thụ lý số 80/2019/HSPT ngày 24 tháng 9 năm 2019 đối với bị cáo Hoàng Dũng S do có kháng cáo của đại diện hợp pháp của bị hại Nguyễn Đức T (đã chết) là ông Nguyễn Ngọc C đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 54/2019/HSST ngày 21 tháng 8 năm 2019 của Toà án nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình.

Bị cáo bị kháng cáo: **Hoàng Dũng S**; sinh ngày 10 tháng 5 năm 1959 tại huyện B, tỉnh Quảng Bình; nơi cư trú: Thôn 8, xã T, huyện B, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: lớp 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn K (đã chết) và bà Phạm Thị K (đã chết); vợ: Nguyễn Thị K và 04 con; con lớn nhất sinh năm 1991 nhỏ nhất sinh năm 1999; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Sinh ra và lớn lên tại huyện B, tỉnh Quảng Bình, học đến lớp 07/10 thì nghỉ học. Năm 1978, nhập ngũ và huấn luyện tại Khe Sanh- Quảng Trị, sau đó được điều động sang chiến trường giải phóng Campuchia. Cuối năm 1979 được điều động về Biên giới phía Bắc và xuất ngũ về địa phương; Ngày 27/10/2005 bị Công an huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình xử phạt hành chính số tiền 50.000 đồng về hành vi gây rối trật tự công cộng; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 11/12/2018 đến ngày 28/01/2019 được thay đổi biện pháp ngăn chặn “Bảo lãnh”. Có mặt

+ *Đại diện hợp pháp của người bị hại anh Nguyễn Đức T (đã chết):* Ông Nguyễn Ngọc C, sinh ngày 17/02/1957. Địa chỉ: Tiểu khu 1, Thị trấn H, huyện B, tỉnh Quảng Bình (là bố đẻ của bị hại Nguyễn Đức T)

- *Người làm chứng:*

+ Anh Phan Văn T, sinh năm 1991; Địa chỉ: Thôn P, xã Đ, huyện B, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

+ Ông Nguyễn Văn Q sinh năm 1964; Địa chỉ: Thôn Đ, xã Đ, huyện B, tỉnh Quảng Bình. Có mặt.

+ Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1965; Địa chỉ: Thôn P, xã Đ, huyện B, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt

+ Chị Nguyễn Thị Thu T, sinh năm 1990; Địa chỉ: TDP 1, phường Đ, TP. Đ, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

- *Người làm chứng theo yêu cầu của đại diện người bị hại:*

+ Ông Trần Xuân V; Địa chỉ: Xóm B, phường Q, TX. B, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt

+ Ông Trần Văn M; Địa chỉ: Thôn Đ, xã Đ, huyện B, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

Những người tham gia tố tụng khác được Tòa án triệu tập:

- *Người giám định:* Ông Phạm Ngọc T và ông Hà Xuân N – bác sỹ thuộc Trung tâm giám định Y khoa, pháp y – Sở Y tế tỉnh Quảng Bình. Có mặt

- *Điều tra viên:* Ông Phạm Bá N và ông Nguyễn Thế A – Điều tra viên Công an huyện B, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 08/12/2018, Hoàng Dũng S điều khiển xe mô tô đi từ nhà tại thôn 8, xã T đến đổ xăng tại Cửa hàng xăng dầu B thuộc tiểu khu 2, thị trấn H, huyện B, tỉnh Quảng Bình. Do cây xăng đang bị mất điện nên S quay xe lại để về thì bị va quệt với xe mô tô của anh Nguyễn Đức T, sinh năm 1987 trú tại tiểu khu 1, thị trấn H đang đợi đổ xăng làm cho xe anh T bị ngã xuống. S đến dựng xe anh T lên và xin lỗi nhưng anh T vẫn bức xúc dẫn đến hai bên cãi vã nhau. T dùng mũ nhựa màu xanh, lao vào đập 01 cái trứng vào mặt S làm rách da chảy máu miệng, 01 cái đập trúng vào vùng thái dương bên trái rồi ném luôn cái mũ nhựa vào người S, sau đó tiếp tục xông vào dùng tay đánh liên tiếp nhiều cái vào vùng đầu và mặt của S. Thấy vậy, anh Phan Văn T, sinh năm 1991 trú tại thôn P, xã Đ, huyện B, tỉnh Quảng Bình (khách đổ xăng) đứng gần đó chạy tới dùng tay can ngăn hai người ra hai bên thì T quay lại nói với T: “Mi thích, tau đập mi luôn”. Nói xong, anh T xông vào đâm một cái vào mặt anh T nhưng anh Trung kịp giờ tay lên đỡ được rồi hai bên túm lấy nhau giằng co, vật lộn và cùng ngã xuống nền sân bê tông. Anh T dùng sức mạnh đẩy T ra rồi bật lên trên, đè lấy người và giữ tay T lại. Lúc này, tư thế T

đang bị đè nằm sấp, T cố xoay lật người để dậy và khi lật nghiêng được người thì S đứng cách đó khoảng 3 mét, liền rút trong túi quần dài của mình ra một con dao bấm kim loại màu đen dài 18,5cm (S khai dao nhất được trên đường đi đổ xăng) đi tới đâm một nhát trúng vào ngực trái của T. Mọi người xung quanh thấy T bị chảy máu, hô hoán lên. Nghe vậy, anh T thả người T ra và đứng dậy bỏ đi. S đến Cơ quan Công an huyện B trình diện và đầu thú còn anh T được mọi người đưa đến cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa B sau đó chuyển vào Bệnh viện Việt Nam - Cu Ba - Đồng Hới đến khoảng 02 giờ ngày 09/12/2018 thì tử vong.

Tại Kết luận giám định số: 7003/C09(TT3) ngày 31/01/2019 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an, xác định: “Trên chuôi của con dao gửi giám định (ký hiệu A) có dấu vết máu của một người nam giới, không phải của tử thi Nguyễn Đức T; Trên lưỡi của con dao gửi giám định (ký hiệu A) có dấu vết máu lẫn của tử thi Nguyễn Đức T và máu của người nam giới đã để lại dấu vết máu trên chuôi con dao này”.

Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 23/TT ngày 24/01/2019 của Trung tâm giám định Y khoa - Pháp y tỉnh Quảng Bình, xác định: “Vết thương $\frac{1}{4}$ trên ngoài ngực trái kích thước 1,6 x 0,5cm bờ mép vết thương sắc gọn, có chiều hướng từ trái sang phải, từ sau ra trước làm đứt động mạch chày trong trái; làm thủng đại tràng xích ma; Nguyên nhân chết: Suy tuần hoàn cấp do vết thương ngực trái; Cơ chế hình thành vết thương ở ngực trái là do vật sắc nhọn gây nên”.

- Vật chứng vụ án: Hoàng Dũng S tự nguyện giao nộp cho Cơ quan CSĐT Công an huyện Bố Trạch một con dao bấm bằng kim loại màu đen, dài 18,5cm. Phần cán dài 10,5cm, phần rộng nhất của cán dao 2,5cm; phần lưỡi dao dài 8cm, mũi dao nhọn, lưỡi dao sắc. Thu giữ tại hiện trường một mũ nhựa cứng màu xanh của nạn nhân Nguyễn Đức T, kích thước: 21,5 x 27,5 x 14,5 cm. Phần nhựa màu xanh, phía trước mũ có in dòng chữ “BB.Safety.BB BAO BINH” quai mũ được làm bằng vải.

- Trách nhiệm dân sự: Quá trình giải quyết vụ án, Hoàng Dũng S đã thỏa thuận với đại diện gia đình nạn nhân, bồi thường số tiền 150.000.000 đồng (một trăm năm mươi triệu đồng chẵn) về mai táng phí và các chi phí khác đối với nạn nhân Nguyễn Đức T. Phía đại diện gia đình bị hại đã nhận đủ tiền bồi thường, có đơn bãi nại cam kết không khiếu kiện đối với vụ việc và đơn đề nghị giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với Hoàng Dũng S. Đối với các vết thương của Hoàng Dũng S do Nguyễn Đức T đánh, thương tích không lớn, S từ chối yêu cầu giám định và không đề nghị bồi thường dân sự.

Bản Cáo trạng số 43/CT-VKSBT ngày 15/5/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình truy tố Hoàng Dũng S về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 4 Điều 134 BLHS năm 2015.

Bản án hình sự sơ thẩm số 54/2019/HSST ngày 21/8/2019 của Toà án nhân dân huyện Bồ Trạch, tỉnh Quảng Bình quyết định tuyên bố bị cáo Hoàng Dũng S phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ vào điểm a khoản 4 Điều 134 của Bộ Luật hình sự; điểm b, e, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 47 của Bộ Luật hình sự và Điều 106, 136 của Bộ Luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án, xử phạt: Hoàng Dũng S 05 (năm) 06 (sáu) tháng tù. Nhưng được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/12/2018 đến ngày 28/01/2019. Thời gian chấp hành hình phạt tù còn lại tính từ ngày thi hành án.

Án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng vụ án, tuyên buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm; tuyên quyền kháng cáo của bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan theo quy định của pháp luật.

Trong hạn luật định, ngày 03/9/2019, Đại diện hợp pháp của người bị hại là ông Nguyễn Ngọc C kháng cáo toàn bộ bản án yêu cầu Tòa án phúc thẩm cho điều tra, xác minh và xét xử lại toàn bộ vụ án nhằm đảm bảo tính thật công bằng, nghiêm minh của pháp luật, đồng thời yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm xem xét trách nhiệm hình sự đối với ông Phan Văn T mà bản án sơ thẩm xác định tư cách người làm chứng và xin rút đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo Hoàng Dũng S vì bị cáo không trung thực trong lời khai.

Tại phiên tòa phúc thẩm

Bị cáo Hoàng Dũng S khai, thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như Cáo trạng đã truy tố và xét xử của án sơ thẩm. Bị cáo không có ý kiến gì.

Đại diện hợp pháp của bị hại, ông Nguyễn Ngọc C trình bày: Gia đình ông đã nhận tiền bồi thường của bị cáo 150.000.000 đồng và có làm đơn bãi nại, đề nghị giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo Hoàng Dũng S. Tuy nhiên, tại phiên tòa phúc thẩm, ông rút bãi nại vì bị cáo khai không trung thực, đề nghị hội đồng xem xét xử bị cáo trong khung hình phạt từ 7 đến 15 năm tù. Yêu cầu Hội đồng xét xử phúc thẩm cho điều tra, xác minh và xét xử lại vụ án, xem xét trách nhiệm hình sự đối với Phan Văn T. Ông C cho rằng, do Phan Văn T đánh Nguyễn Đức T nên bị cáo Hoàng Dũng S mới dùng dao đâm anh Nguyễn Đức T gây thương tích dẫn đến chết người, do đó anh Phan Văn T phải chịu trách nhiệm hình sự.

Người làm chứng ông Nguyễn Văn Q trình bày: Ông chứng kiến trực tiếp sự việc xảy ra tại cây xăng H vào ngày 08/12/2018, anh Phan Văn T vào can ngăn, vật lộn với anh Nguyễn Đức T thì bị cáo Hoàng Dũng S rút dao đâm vào mông của anh T gây chảy máu. Bị cáo S đến xe máy để bỏ đi thì ông chặn lại, có rút dao khua đe dọa ông. Ông cho rằng bị cáo S được 02 đồng chí công an đến dẫn đi chứ không phải tự đi vào trụ sở Công an.

Người giám định trình bày: Theo kết luận giám định, nguyên nhân chết của bị hại anh Nguyễn Đức T là do suy tuần hoàn cấp do vết thương mông trái; Cơ chế hình thành vết thương ở mông trái là do vật sắc nhọn gây nên; các vết bầm tím, xây xát ở mặt và cổ của bị cáo là do vật tày gây nên, vật tày có thể là mặt đất khi vật lộn giữa anh Nguyễn Đức T và anh Phan Văn T, cũng có thể là do tay, chân của anh T gây nên khi vật lộn nhưng tỷ lệ thương tích không đáng kể.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình phát biểu quan điểm:

Đơn kháng cáo của đại diện hợp pháp của người bị hại làm trong hạn luật định nên được xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Về nội dung kháng cáo: Các quyết định của Bản án sơ thẩm về tội danh, hình phạt là có căn cứ, đúng pháp luật, nhưng tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện bị hại rút bài nại, do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 355, 357 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Chấp nhận một phần kháng cáo của đại diện hợp pháp của bị hại, sửa án sơ thẩm, tăng hình phạt đối với bị cáo Hoàng Dũng S lên 06 năm tù.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo rất hối hận về hành vi đã gây ra, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm vắng mặt các người làm chứng, vắng mặt điều tra viên nhưng bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại và Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử. Xét việc vắng mặt không ảnh hưởng đến quá trình xét xử, do vậy, Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vắng mặt những người làm chứng và Điều tra viên.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thừa nhận vào khoảng 09 giờ 00 phút ngày 08/12/2018, do mâu thuẫn từ việc bị cáo làm ngã đồ xe mô tô của anh Nguyễn Đức T khi vào đổ xăng tại cửa hàng xăng dầu B thuộc tiểu khu 2, thị trấn H, huyện B, tỉnh Quảng Bình dẫn đến anh T có hành vi đánh bị cáo, sau khi được anh Phan Văn T can ngăn, lúc anh Phan Văn T đang vật lộn với anh Nguyễn Đức T, đề lên người anh Nguyễn Đức T và giữ tay không cho anh Nguyễn Đức T đánh người thì bị cáo đã sử dụng dao bấm, đâm 01 nhát vào mông trái của anh Nguyễn Đức T, hậu quả làm anh T bị đứt động mạch chày, thủng đại tràng xích ma dẫn đến suy tuần hoàn cấp và bị tử vong sau khi đưa đến cấp cứu tại bệnh viện hữu nghị Việt Nam – Cu ba Đồng Hới. Bị cáo trình bày không có ý thức tước đoạt tính mạng của anh Nguyễn Đức T. Hành vi sử dụng dao – là hung khí nguy hiểm đâm vào mông trái của anh Nguyễn Đức T gây hậu quả chết người của bị cáo đã phạm vào tội” Cố ý gây thương tích” được quy định tại điểm a khoản 4 Điều 134 của Bộ luật hình sự . Nội dung vụ án mà Bản án sơ thẩm đã xác định hoàn toàn phù

hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo Hoàng Dũng S tại phiên tòa phúc thẩm. Do đó, có đủ cơ sở để kết luận hành vi phạm tội của bị cáo Hoàng Dũng S mà Bản án sơ thẩm đã xác định là có căn cứ.

[3] Xét kháng cáo của đại diện hợp pháp của bị hại, ông Nguyễn Ngọc C:

- Về kháng cáo rút lại đề nghị bãi nại về giảm hình phạt cho bị cáo Hoàng Dũng S:

Ngày 16/01/2019, ông Nguyễn Ngọc C đã viết 01 đơn bãi nại và 01 đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo Hoàng Dũng S, tại phiên tòa xét xử sơ thẩm, ông cũng trình bày xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo S, do đó Bản án sơ thẩm đã áp dụng khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự để xem xét khi quyết định hình phạt cho bị cáo. Bản án sơ thẩm nhận định bị cáo Hoàng Dũng S có các tình tiết giảm nhẹ : Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã bồi thường thiệt hại để khắc phục một phần hậu quả gây ra và phạm tội trong trường hợp bị kích động về tinh thần do hành vi trái pháp luật của nạn nhân gây ra, được quy định tại các điểm s, b, e khoản 1 điều 51, bị cáo được áp dụng tình tiết đầu thú, được đại diện hợp pháp của bị hại đã chết bãi nại quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự và áp dụng Điều 54 của Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo Hoàng Dũng S 05 năm 06 tháng tù. Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện hợp pháp của bị hại rút bãi nại, đề nghị tăng hình phạt đối với bị cáo - là việc phát sinh tình tiết mới tại cấp phúc thẩm, Hội đồng xét xử căn cứ vào tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, phạm vi ảnh hưởng của loại tội phạm xâm phạm tính mạng, sức khỏe của người khác đối với nhân dân nơi bị cáo gây án, nghĩ nên chấp nhận một phần kháng cáo, sửa án sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo Hoàng Dũng S.

- Về kháng cáo yêu cầu điều tra, xác minh và xét xử lại vụ án để công bằng, khách quan:

Quá trình điều tra, tại phiên tòa không có khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, do vụ án được truy tố về tội danh Cố ý gây thương tích được quy định tại điểm a khoản 4 Điều 134 của Bộ luật hình sự nên thẩm quyền điều tra, truy tố, xét xử thuộc các cơ quan tiến hành tố tụng huyện Bồ Trạch tiến hành là đúng quy định của pháp luật. Các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đều được thu thập theo trình tự do Bộ luật tố tụng hình sự quy định, phù hợp với kết luận giám định cũng như thương tích của nạn nhân, việc thu thập lời khai của những người làm chứng, vật chứng vụ án đúng quy định pháp luật nên không có cơ sở để chấp nhận kháng cáo về nội dung này.

- Về nội dung kháng cáo yêu cầu xem xét trách nhiệm hình sự đối với Phan Văn T:

Theo tài liệu trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa, lời khai của các người làm chứng có mặt tại hiện trường vụ án đã có cơ sở xác định Phan Văn T là người ngăn cản việc anh Nguyễn Đức T đánh bị cáo S. Anh Phan Văn T không

có quan hệ thân thích, không có mâu thuẫn với anh Nguyễn Đức T cũng như bị cáo S, không có sự bàn bạc, thống nhất với nhau về hành động giữa Phan Văn T và bị cáo Hoàng Dũng S nhằm đánh, gây thương tích cho anh T. Khi xảy ra xô xát giữa T và bị hại T, bị cáo S dùng dao đâm anh T, anh Phan Văn Trung không biết. Ngoài ra, bị cáo S đã khai nhận chỉ vì sợ anh T đánh anh Phan Văn Trung nên bị cáo đâm vào hông anh T với ý thức muốn cho T bị đau để không đánh anh Phan Văn T – là người vào can và bảo vệ cho bị cáo; lời khai của những người làm chứng đều xác định việc anh T xô xát với bị hại T là do can ngăn bị hại T đánh bị cáo S. Ngoài ra, tài liệu giám định thương tích của nạn nhân Nguyễn Đức T, tại bản Kết luận giám định pháp y về tử thi số 23/TT ngày 24/01/2019 của Trung tâm giám định y khoa – pháp y khẳng định nguyên nhân chết là do suy tuần hoàn cấp do vết thương hông trái, lời khai các người làm chứng trong hồ sơ đều thể hiện anh Phan Văn T không sử dụng vật gì để đánh anh Phan Văn T mà dùng tay xô để can ngăn và vật lộn với anh T làm cả hai ngã xuống nền sân cửa hàng xăng dầu. Kết luận giám định xác định các đám xây xát, bầm tím ở vùng đầu, mặt cổ của nạn nhân là do vật tày gây nên nhưng đã có cơ sở khẳng định các vết bầm tím này là do xô xát và thương tích không đáng kể. Như vậy, anh Phan Văn T không có hành vi cố ý gây thương tích cho nạn nhân Nguyễn Đức T là hoàn toàn có cơ sở. Do đó cơ quan cảnh sát điều tra không khởi tố và Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bồ Trách không truy tố Phan Văn T tội Cố ý gây thương tích là đúng pháp luật. Hội đồng xét xử thấy không có căn cứ để hủy án sơ thẩm để điều tra, xác minh lại đối với Phan Văn T. Trường hợp đại diện bị hại không đồng ý với hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng thì có quyền khiếu nại theo quy định của pháp luật.

[4] Ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa về sửa một phần Bản án sơ thẩm tăng hình phạt đối với bị cáo là có cơ sở.

[5] Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

[7] Người kháng cáo được chấp nhận nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 357; khoản 2 các Điều 135, 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận một phần kháng cáo của đại diện hợp pháp của người bị hại, ông Nguyễn Ngọc C, sửa bản án sơ thẩm về hình phạt.

Áp dụng điểm a khoản 4 Điều 134; các điểm b, e, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ Luật hình sự, phạt bị cáo Hoàng Dũng S 07 (bảy) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày thi hành án nhưng được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/12/2018 đến ngày 28/01/2019.

2. Người kháng cáo ông Nguyễn Ngọc C không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án phúc thẩm (ngày 12 tháng 11 năm 2019).

Nơi nhận:

- Theo khoản 2 Điều 262 Bộ luật TTHS;
- Phòng PV27-CAQB;
- Vụ GDKT1 TANDTC;
- Sở Tư pháp QB;
- Lưu Hồ sơ vụ án;
- Lưu AV, lưu VP TAQB.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Trần Đức Long